

**SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PTNT ĐỒNG THÁP  
TRUNG TÂM DỊCH VỤ NÔNG NGHIỆP  
VÀ NƯỚC SẠCH NÔNG THÔN**

**KỸ THUẬT  
TRỒNG  
&  
CHĂM SÓC QUÝT HỒNG**

**NĂM 2019**  
*(Tài liệu lưu hành nội bộ)*



# KỸ THUẬT TRỒNG VÀ CHĂM SÓC QUÝT HỒNG

Tên khoa học: *Citrus reticulata* Blanco

## I. KỸ THUẬT TRỒNG:

**1. Đất trồng và chuẩn bị liếp:** Đất tơi xốp, thông thoáng, thoát nước tốt, pH khoảng 5,5-7, hàm lượng hữu cơ >3%. Vườn phải có đê bao chống lũ triệt để.

**2. Chuẩn bị cây giống:** Phải sạch bệnh, có nguồn gốc rõ ràng, thân cây thẳng, vững chắc, sinh trưởng tốt, chiều cao thân 60-80 cm. Có thể nhân giống bằng phương pháp chiết hay ghép đều được.

**3. Chuẩn bị mô:** Đắp mô trước khi trồng 2-4 tuần, chiều cao mô 40- 60cm, đường kính mô 80-100cm. Đào hồ trên mô để trồng, nên chú ý xử lý mô trước khi đặt cây con như bón vôi 0,5-1 kg, lân Ninh Bình 200-300g và 5-10kg phân hữu cơ.



**4. Đặt cây con:** Đặt cây xuống giữa hố, sao cho mặt bầu ngang bằng mặt mô, ém đất xung quanh gốc, cắm cọc giữ cho cây không bị gió lung lay và tưới đủ nước. Cây con trồng từ nhánh chiết có thể đặt thẳng hay nghiêng. Nếu cây con có cành phân bố đều thì nên đặt thẳng vì cây sẽ tạo được tán bình thường, nếu nhánh chiết có ít cành bên thì có thể đặt nghiêng để cây con dễ tạo các cành bên sau này.

**5. Mật độ và khoảng cách trồng:** Thông thường có thể trồng với khoảng cách 4-4,5m x 4-4,5m tương đương với mật độ từ 500-625 cây/ha.

#### **6. Kỹ thuật tạo tán, tỉa cành:**

\* **Tạo tán:** Sau khi trồng, cây cần được tưới nước đầy đủ để phục hồi sinh trưởng. Khi cây xuất hiện tược non đầu tiên thì tiến hành bấm ngọn. Từ gốc lên khoảng 60-80cm (đối với nhánh chiết) hoặc từ vị trí mắt ghép lên khoảng 40-60cm (trên gốc ghép) thì bấm bỏ phần ngọn, mục đích để các mầm ngủ và cành bên phát triển.

- Chọn 3 cành khỏe, thẳng mọc từ thân chính phát triển theo 3 hướng làm cành cấp 1. Dùng tre cột giữ cành cấp 1 tạo với thân chính một góc 35 – 40°.

- Cành cấp 1 phát triển dài khoảng 50-80 cm thì cắt đọt để phát triển cành cấp 2, chỉ giữ lại 2-3 cành.

- Các cành cấp 2 cách nhau khoảng 15-20 cm và tạo với cành cấp 1 một góc 30- 35°. Cắt đọt cành cấp 2 như cách làm ở cành cấp 1, từ cành cấp 2 sẽ hình thành những cành cấp 3.

- Cành cấp 3 không hạn chế về số lượng và chiều dài nhưng cần loại bỏ các chỗ cành mọc quá dày hoặc quá yếu.

\* **Tỉa cành:** Cần được tiến hành hàng năm, sau khi thu hoạch cần phải loại bỏ: những cành bị sâu bệnh, ốm yếu, cành nằm bên trong tán không có khả năng mang trái, cành đan chéo nhau, cành vượt trong thời kỳ cây đang mang trái nhằm hạn chế việc cạnh tranh dinh dưỡng.

## II. CHĂM SÓC:

**1. Vét mương bồi liếp:** Vét bùn vào tháng 2-3 dương lịch, lớp bùn dày khoảng 2cm là tốt nhất. Không được bồi bùn lấp kín mặt gốc cây vì bộ rễ cây vẫn cần không khí để hô hấp trong thời gian xử lý ra hoa. Lưu ý chỉ bồi bùn, không bồi đất dưới sâu sẽ bị ngộ độc phèn.

### 2. Trồng cây chắn gió và che mát:

- Xây dựng hàng cây chắn gió là yêu cầu cấp thiết, nhằm ngăn chặn sự di chuyển của sâu bệnh theo gió xâm nhập vào vườn, tạo tiểu khí hậu thích hợp trong vườn, hạn chế thiệt hại do gió bão. Các loại cây sử dụng làm cây chắn gió là: dâm bụt, mận, bạch đàn...

- Quýt hồng thích hợp với ánh sáng tán xạ, vì vậy nên trồng cây che mát xen giữa hai hàng cây hoặc trồng dọc theo mương bằng các loại cây như: cóc, măng cầu, tràm, so đũa...



**3. Quản lý cỏ dại:** Cần tủ gốc bằng cỏ, rơm rạ và cách gốc khoảng 20cm nhằm giữ ẩm trong mùa nắng, hạn chế cỏ dại, đồng thời khi rơm rạ phân hủy sẽ là nguồn dinh dưỡng cung cấp cho cây. Trong thời kỳ kiến thiết cơ bản nên trồng hoa màu để hạn chế đất bị xói mòn, tăng thu nhập. Trong thời kỳ khai thác thì xu hướng hiện nay là quản lý cỏ dại trong vườn chứ không làm sạch cỏ nhằm giữ ẩm cho đất trong mùa nắng và chống xói mòn trong mùa mưa.

**4. Quản lý nước:** Tưới nước 2 lần/ngày vào mùa nắng và thoát nước kịp thời trong mùa mưa để tránh ngập úng. Nên giữ ổn định mực nước luôn cách mặt liếp từ 60 - 80cm.

### 5. Quản lý phân bón:

#### a. Thời kỳ kiến thiết cơ bản (cây 1-3 năm tuổi)

Phân bón được chia làm nhiều đợt (4-6 đợt) để bón cho cây. Sau khi trồng nên dùng phân Urê hoặc lân Ninh Bình với liều lượng 40g hoà tan trong 10 lít nước để tưới cho cây (2 tháng/lần). Khi cây trên 1 năm tuổi cần bón phân gốc để giúp cây phát triển mạnh. Hàng năm bón phân hữu cơ hoai mục từ 5 – 10 kg/cây và cung cấp Kali cho cây.

Tuổi cây (năm)	Số lần bón/năm	Lượng phân (g/cây/năm)		
		Ure	Lân Ninh Bình	KCl
1	4-6	120-200	120-240	30-60

2	3-4	220-350	300-420	80-150
3	3-4	350-550	480-600	160-240

**b. Thời kỳ khai thác:** Tùy đất, tình hình sinh trưởng của cây, năng suất thu hoạch của vụ trước mà quyết định lượng phân bón thích hợp. CT /1000m<sup>2</sup> như sau:

- **Lần 1** (sau thu hoạch từ 1-3 ngày): DAP 20 kg + Lân Ninh Bình 50 kg + phân hữu cơ hoai mục (10-20 kg phân hữu cơ/gốc) + Tricô 1 kg.

- **Lần 2** (sau thu hoạch 10 ngày, nhằm hỗ trợ tạo mầm hoa): Phun phân bón lá 10-60-10 (10 kg).

- **Lần 3** (1-2 ngày sau tưới): 20 kg DAP.

- **Lần 4** (7-10 ngày sau khi tưới): 20 kg NPK (20-20-15)

- **Lần 5** (35-40 ngày sau khi tưới): 10 kg NPK (12-11-18).

- **Lần 6** (60 ngày sau khi tưới): 10 kg NPK (15-5-20).

- **Lần 7** (100 ngày sau khi tưới): 10 kg NPK (20-20-15)

- **Lần 8** (130 ngày sau khi tưới): 10 kg NPK (15-5-20)

- **Lần 9** (bón nuôi trái sau lũ): 20kg NPK (15-15-15)

- **Lần 10** (Trước thu hoạch 1 tháng): 10-15 kg KCl.

**c. Cách bón phân:** Cuốc rãnh xung quanh gốc theo hình chiếu tán cây, rãnh sâu 10-15cm, rộng 10-20cm cho phân vào, lấp đất và tưới nước.

Ngoài việc bón phân hóa học, phân hữu cơ, hàng năm cần cung cấp thêm vôi để tăng pH đất, bổ sung Canxi cho cây nhằm hạn chế nứt trái. Liều lượng bón khoảng 1 kg/cây/năm và bón trước mùa mưa lũ.

### **III. XỬ LÝ RA HOA:**

- Sau khi thu hoạch xong tiến hành bón phân cho cây phục hồi, khoảng 30 ngày sau thì tiến hành vệ sinh vườn như: cắt tỉa cành già, bệnh, phun thuốc phòng trừ bệnh...Không nên cắt tỉa cành sớm vì cây ra đợt non ảnh hưởng đến việc xử lý ra hoa sau này.

- Cây được bón phân lần 2 và tưới nước vừa đủ ẩm trước khi tiến hành xử lý ra hoa. Sau khi ngưng tưới nước khoảng 15-20 ngày (khi cây có biểu hiện héo) thì bắt đầu tưới nước trở lại, mỗi ngày 2-3 lần và tưới liên tục 3 ngày. Từ ngày thứ 4 trở về sau tưới 1 lần/ngày. 7-15 ngày sau khi tưới đợt đầu tiên cây sẽ ra hoa, thời gian này ngày tưới ngày nghỉ, 10-15 ngày sau khi trở hoa, hoa sẽ rụng cánh (đậu trái).

### **IV. QUẢN LÝ SÂU BỆNH:**

#### **1. Sâu hại chính:**





Sâu vẽ bùa trưởng thành



Sâu vẽ bùa gây hại trên lá



### 1.1 Sâu vẽ bùa (*Phyllocnistis citrella*):

Sâu đục lòn lá tạo nên một đường đục ngoằn ngoèo có màu sáng bạc. Gây hại trên chồi non, lá non, sâu tạo điều kiện cho bệnh loét phát triển.

#### \* Biện pháp quản lý:

- Bảo vệ thiên địch: Ong ký sinh...
- Tia cảnh, bón phân hợp lý, điều khiển sự ra đọt non tập trung.
- Vào các đợt ra đọt non, khi mật số cao sử dụng dầu khoáng DS 98.8 EC, SK 99 hoặc một trong các loại

thuốc hoá học như Angun 5 WG, Dylan 2EC, Eagle 5EC.... Khi phun phải tuân thủ nguyên tắc 4 đúng.

### **1.2. Rầy chổng cánh (*Diaphorina citri*):**

Rầy đẻ và chích hút trên chồi lá non, khi mật số cao chồi có thể bị khô và rụng lá. Rầy là tác nhân truyền bệnh VLGX.

#### **\* Biện pháp quản lý:**

- Tỉa cành, bón phân hợp lý điều khiển sự ra hoa đợt non tập trung.

- Trồng cây chắn gió.

- Sử dụng dầu khoáng, sử dụng thuốc theo IPM để bảo vệ thiên địch.

**1.3. Nhện:** Có kích thước rất nhỏ, gây hại trên nhiều bộ phận của cây như lá non, trái non. Khi bị gây hại, lá non bị biến dạng, trái bị hư lớp biểu bì, gây hiện tượng da lu, da cám.

#### **\* Biện pháp quản lý:**

- Tưới nước đầy đủ trong mùa nắng để tăng độ ẩm vườn.

- Phun các loại thuốc trừ nhện.

### **1.4. Ngài chích hút trái:**

Thành trùng chích hút dịch trái chín hoặc sắp chín, vài ngày sau vỏ trái chung quanh vết chích trở nên mềm, trái thường bị thối rất nhanh do bội nhiễm vi sinh

vật khác và bị rụng. Hoạt động ban đêm, xuất hiện khi trái vào giai đoạn da lươn.

**\* Biên pháp quản lý:**

- + Vệ sinh vườn tược, loại bỏ trái rụng trong vườn.
- + Treo bẫy mồi vào ban đêm để dẫn dụ ngài đục trái để tiêu diệt. Có thể dùng mồi nước ép trái cây có pha đường + thuốc có tính lưu dẫn pha loãng.
- + Vào mùa trái chín có thể soi đèn và dùng vợt để bắt ngài vào ban đêm (khoảng từ 18 – 22 giờ).

**2. Bệnh hại chính:**

**2.1. Bệnh ghẻ lốm (do nấm)**

Vết bệnh ban đầu là những chấm nhỏ màu nâu, sau đó lớn dần, có viền nâu.



**\* Biên pháp quản lý:**

- Thu gom những trái bị bệnh đem tiêu hủy. Vệ sinh vườn thông thoáng để giảm bớt ẩm độ vườn trong mùa mưa.

- Phun các loại thuốc trừ bệnh có hoạt chất Mancozeb, Bordeaux+Zineb....

**2.2. Bệnh vàng lá gân xanh và bệnh TRISTEZA:**



a/ **Bệnh vàng lá gân xanh** (Do vi khuẩn): Triệu chứng đầu tiên trên lá già có những đốm vàng loang lổ, sau đó các lá đọt nhỏ lại, phiến lá ngả sang màu vàng, gân lá còn giữ màu xanh. Lan truyền chủ yếu do rầy chổng cánh.

b/ **Bệnh TRISTEZA** (Do vi rút): Cây bị bệnh thường lùn, phát triển kém, lá hơi vàng ở rìa lá và nhỏ. Trên thân thường có những vết lõm làm phần gỗ bên trong vụn vẹo.

**\* Biên pháp quản lý Bệnh VLGX và bệnh TRISTEZA:**

- Chủ yếu phòng trị và hạn chế mật số của rầy chổng cánh (lây truyền Greening) và rầy mềm (lây truyền Tristeza) vào các đọt ra lá non.

- Không dùng giống ở những vườn có triệu chứng bệnh, hoặc không rõ xuất xứ.



- Khi cây bị nhiễm nhẹ, cắt tỉa và tiêu hủy những nhánh bị bệnh tránh lây lan, khi cây bị nhiễm nặng cần loại bỏ toàn bộ cây ra khỏi vườn.

### 2.3. Bệnh vàng lá – thối rễ (nấm *Fusarium solani*):

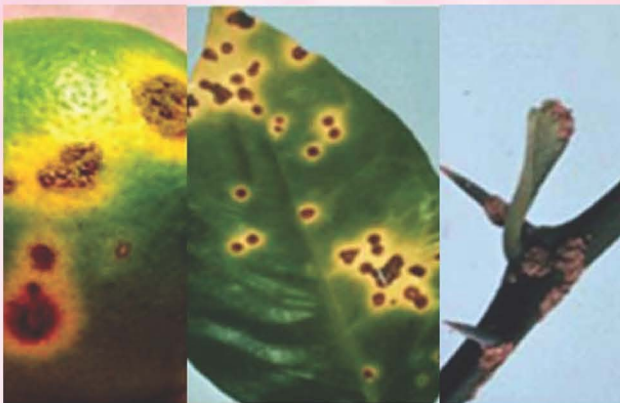
Bệnh thường gây hại nặng vào cuối mùa mưa làm cây chết hàng loạt.

#### \* Biện pháp quản lý:

- Tạo điều kiện cho đất tơi xốp và thoáng khí, bón phân hữu cơ cho cây (5 – 10 kg/gốc).

- Bón vôi để cải thiện độ chua của đất.

- Nếu phát hiện sớm có thể dò tìm và cắt bỏ phần rễ bệnh, bôi thuốc vào vết cắt. Bón thêm phân lân, kali hoặc tưới MKP để cây phục hồi nhanh hơn. Sử dụng các loại chế phẩm sinh học: TRICÔ-ĐHCT 10<sup>8</sup> bào tử/g, Vi – ĐK 10<sup>9</sup> bào tử/g.





**2.4. Bệnh loét (Vi khuẩn *Xanthomonas campestris*):** Vết bệnh ban đầu nhỏ, sũng nước, xanh đậm sau đó biến thành màu nâu nhạt. Xung quanh vết bệnh có quầng vàng.

**\* Biện pháp quản lý:**

- Cắt tỉa cành, lá, trái bị bệnh và thu gom đem tiêu hủy.

- Không tưới phun lên tán cây khi vườn nhiễm bệnh. Tăng cường bón thêm kali cho vườn.

- Phun một trong các loại thuốc như: Avalon 8WP, Kata 2 SL, Saipan 2 SL, Starner 20 WP...

**V. THU HOẠCH VÀ BẢO QUẢN:** Sau khi thu hoạch được rửa bằng dung dịch chlorine 100-200ppm (1-2g chlorine + 10 lít nước), dùng vải mềm để lau vỏ trái, làm vỏ trái sáng bóng hơn, loại bỏ bớt một số vi sinh vật gây hại. Sau đó rửa lại bằng nước sạch và để khô. Có thể bảo quản hoặc vận chuyển ở nhiệt độ 8°C và nếu duy trì ở nhiệt độ này sẽ giữ cho trái tươi được khoảng 11 tuần với chất lượng ngon; ở nhiệt độ: 15°C có thể tồn trữ trái đến 7 tuần. Ngoài ra nếu sử dụng bao PE đục 3 lỗ, mỗi lỗ đường kính 1 mm có thể tồn trữ đến 5 tuần ở nhiệt độ phòng, tuy nhiên tỷ lệ bệnh khá cao. Nếu kết hợp bao PE ở điều kiện 15°C có thể kéo dài thời gian tồn trữ đến 9 tuần.

# MỤC LỤC

<b>I. Kỹ thuật trồng</b> .....	3
1. Đất trồng và chuẩn bị liếp:.....	3
2. Chuẩn bị cây giống: .....	3
3. Chuẩn bị mô: .....	3
4. Đặt cây con:.....	4
5. Mật độ và khoảng cách trồng.....	4
6. Kỹ thuật tạo tán, tỉa cành: .....	4
<b>II. Chăm sóc</b> .....	5
1. Vết mương bồi liếp .....	5
2. Trồng cây chắn gió và che mát .....	5
3. Quản lý cỏ dại .....	6
4. Quản lý nước .....	6
5. Quản lý phân bón .....	6
<b>III. Xử lý ra hoa</b> .....	8
<b>IV. Quản lý sâu bệnh</b> .....	8
1. Sâu hại chính .....	8
2. Bệnh hại chính.....	11
<b>V. Thu hoạch và bảo quản</b> .....	14

**Chịu trách nhiệm xuất bản:**

**LÊ HOÀNG VŨ**

Giám đốc Trung tâm Dịch vụ Nông nghiệp  
và Nước sạch nông thôn

In..... cuốn, khổ 13x19cm theo giấy phép xuất bản số.... /GPXB-STTTT do Sở TT&TT tỉnh Đồng Tháp cấp ngày .../.../2019. Chê bản và in tại Công ty CP In Nguyễn Văn Thành Vĩnh Long. Số 48, Nguyễn Huệ, phường 2, TPVL, tỉnh Vĩnh Long. In xong và nộp lưu chiểu tháng 9/2019.

Lưu hành nội bộ